

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2012/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước
về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về Đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về đăng ký giao dịch bảo đảm, trợ giúp pháp lý, luật sư, tư vấn pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18 tháng 11 năm 2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài Nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 171/TTr-STP ngày 31 tháng 8 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về Đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
PHỐI HỢP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐĂNG KÝ
GIAO DỊCH BẢO ĐẢM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND
ngày 27 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định việc phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo nội dung tại Điều 3 Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18/11/2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nội dung nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của hoạt động phối hợp

1. Việc phối hợp phải đảm bảo tuân thủ pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm nhằm tạo sự thống nhất trong việc quản lý giữa Sở Tư pháp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

2. Giải quyết kịp thời các yêu cầu của cá nhân, tổ chức, hộ gia đình về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Xác định rõ vai trò quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan về hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm chính và cơ quan có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện công tác quản lý theo đúng quy định.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, tránh chồng chéo và bỏ sót trong hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan sau đây có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường;

- b) Sở Tài chính;
- c) Sở Nội vụ;
- d) Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- đ) Cục Thi hành án Dân sự tỉnh;
- e) Các cơ quan truyền thông gồm: Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- g) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ, CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Sở Tư pháp

1. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về đăng ký giao dịch bảo đảm để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

2. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 46 Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và thực hiện các công việc được quy định tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18/11/2011 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất để thực hiện tốt nhiệm vụ đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật;

2. Chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin... để giải quyết tốt các yêu cầu về đăng ký giao dịch bảo đảm;

3. Chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc thực hiện việc báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm hoặc đột xuất về công tác đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, gửi Sở Tư pháp để Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thị xã, thành phố;

2. Phối hợp với Sở Tư pháp trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;

3. Chi đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc thực hiện việc báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm về công tác đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, gửi Sở Tư pháp để Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định;

4. Giao Phòng Tư pháp các huyện, thị xã và thành phố Huế chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung nêu tại khoản 3 điều này.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức có liên quan

Các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

Chương III

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 9. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, tổ chức sơ kết, tổng kết

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh;

2. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết 6 tháng, tổng kết hàng năm về kết quả triển khai hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn;

Điều 10. Xây dựng và ban hành cơ chế phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm giữa các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan có thẩm quyền đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền lưu hành tài sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Rà soát, đối chiếu các văn bản pháp luật; hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Tiến hành rà soát các quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, đối chiếu các quy định do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm;

2. Hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định pháp luật cho các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

Điều 12. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm; tập huấn, đào tạo cán bộ làm công tác đăng ký giao dịch bảo đảm

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh, các cơ quan truyền thông ở địa phương xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm; chủ trì, phối hợp với Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm (Bộ Tư pháp), Sở Tài nguyên và

Môi trường, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước triển khai tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ cho cán bộ của các tổ chức tín dụng, công chứng viên, công chức của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, cán bộ đăng ký giao dịch bảo đảm của các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

Điều 13. Kiểm tra định kỳ công tác đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

1. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức các đoàn công tác liên ngành thực hiện việc kiểm tra định kỳ về hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm (*kèm theo Quy chế này Phụ lục số 02 về những nội dung chủ yếu của hoạt động kiểm tra về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm*).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường trực tiếp tham gia và kiểm tra về mặt chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện.

3. Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Sở Tư pháp và Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia kiểm tra định kỳ về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm.

Điều 14. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm của các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; báo cáo kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

Sở Tư pháp và Sở Tài Nguyên và Môi trường phối hợp triển khai rà soát, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức và hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Kết quả tổng hợp báo cáo 6 tháng và hàng năm về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo đúng quy định (*kèm theo Quy chế này Phụ lục số 01 về những nội dung chủ yếu trong Báo cáo về kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất*).

Điều 15. Kinh phí, nguồn nhân lực phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh, trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn nhân lực để phục vụ cho hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí, trang bị cơ sở vật chất cho các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất.

Điều 16. Chỉ đạo hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất

1. Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật trong cung cấp thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở và các văn bản khác có liên quan; tích cực tra cứu thông tin về giao dịch bảo đảm, đẩy mạnh chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm, phối hợp với các cơ quan thi hành án dân sự trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn, đúng pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở và các văn bản khác có liên quan; có trách nhiệm cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức và cá nhân ký kết thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn, đúng pháp luật.

Điều 17. Tổ chức họp giao ban nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh

Căn cứ tình hình thực tế, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế,... định kỳ hàng năm tổ chức họp giao ban với sự tham gia của đại diện các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, các tổ chức tín dụng,... nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng về giao dịch bảo đảm và đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Thừa Thiên Huế, Cục Thi hành án Dân sự, các cơ quan truyền thông của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 19. Phản ánh, kiến nghị những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, bất cập, các Sở, ban, ngành, địa phương cần phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hòa

Phụ lục 01

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND
Ngày 27 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**NỘI DUNG BÁO CÁO ĐỊNH KỲ VỀ KẾT QUẢ
ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM**

Báo cáo 06 tháng và hàng năm về kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất phải trình bày đầy đủ những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Số liệu cụ thể về kết quả đăng ký lần đầu, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tổ chức, thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm; tổ chức thực hiện công tác đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương.

3. Đánh giá vai trò của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp trong việc triển khai công tác đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

4. Đánh giá kết quả kiểm tra định kỳ về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

5. Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm, cũng như việc triển khai thực hiện hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

Phụ lục 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2012/QĐ-UBND
Ngày 27 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

**NỘI DUNG KIỂM TRA KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ,
CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ THẾ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

1. Kiểm tra việc thành lập và hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, bao gồm:
 - a) Số lượng, trình độ của cán bộ đăng ký;
 - b) Cơ sở vật chất của Văn phòng Đăng ký;
 - c) Mức độ áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng Đăng ký.
2. Kiểm tra việc tổ chức, hoạt động đăng ký của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, bao gồm:
 - a) Kiểm tra về thẩm quyền đăng ký;
 - b) Kiểm tra về quy trình đăng ký (thời hạn tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký, việc sử dụng mẫu đơn, nội dung kê khai trên đơn yêu cầu đăng ký, việc chứng nhận trên đơn yêu cầu đăng ký);
 - c) Kiểm tra hồ sơ đăng ký, việc chỉnh lý biến động (trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ địa chính, sổ theo dõi biến động đất đai);
 - d) Kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ;
 - đ) Kiểm tra việc cung cấp thông tin về thế chấp quyền sử dụng đất;
 - e) Thống kê số liệu kết quả đăng ký tại Văn phòng Đăng ký.
3. Kiểm tra công tác thu lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện, cụ thể như sau:
 - a) Mức thu lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm áp dụng tại các Văn phòng Đăng ký;
 - b) Các trường hợp miễn giảm lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.
4. Kiểm tra, đánh giá sự phù hợp giữa quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm với thực tiễn áp dụng tại địa phương./.